



# CON ONG

tuần báo trào phúng đôi lập

môn bài nhà nước cấp số 3716/TBTT/CH-BCI

Số 44

10 tờ

tuần lễ từ 1-11

đến 8-11-68

CHỦ TIỆM KIÊM ĐẦU BẾP: MINH VỒ

CỬA TIỆM 101 VÕ TÁNH SÀI-GÒN

ỐNG NÓI 91.905

Wason  
DS 531  
C74++

# 44  
Nov. 1, 1968



## ĐẢNG PHÁI PHONG TRÀO MẶT TRẬN LỰC LƯỢNG LẠI ÀO ÀO XOẠC TI

Con chim cu huề bình chưa chịu bay về nhưng người ta đã sửa soạn một phát đấu tranh chính trị mí lý Cộng Sản rất là xum xuê hoa lá cành. Mặt Trận Liên Minh Dân Chủ Xã Hội của ông xừ André Trần Văn Đôn dẫn đầu bằng cú sút... tân sinh hoạt của mít tơ Tony Nguyễn Xuân Oánh. Người ta thắc mắc không hiểu tân sinh hoạt có phải là công tác bắt nguồn cảm hứng từ... Tân Đại Việt của đại ca Dix Points? Sau cú sút của đảng ông Đôn là sự giống trông mờ mờ của Pờ rô fét xơ Cô tông tức Nguyễn Văn Bông. Thầy cái xi ca hom Nguyễn Tường Bá (Nguyễn Tường Tam chế rồi, chế từ lâu rồi), làm khai sinh cho Mặt Trận Dân Tộc Cấp Tiến của thầy giáo hành chính Nguyễn Văn Bông. Mặt trận có nhiều nhân vật lý kỳ rùng rợn như nhà báo Thái Dương thân nữ và ông chủ ô ten kiem sản xuất Tam Tinh Hải Cầu Bồ Thận Hoàn Võ Văn Ứng. Ông

Ứng vừa làm bầu thể thao vừa làm anh hai chỉ tiền cho Dân Tộc Cấp Tiến. Trong tương lai—nếu mỗi người dân là một lá phiếu thì mỗi người dân cũng là một tổ sư một cái đảng cái phong trào, cái lực lượng chính trị—đảng phái, phong trào chính trị còn ào ào xoạc tí líp.

Các đảng phái cũ kỹ, các phong trào cổ xưa cũng đang được đổ nước cháo và uống thuốc Thảo Nam Sơn để chết rồi còn trôi dấy đẹp ghê bố. Duy Dân đảng sơn phết bằng hiệu thành Đạo Tiên Rồng Vạn Thắng là tiếng nói của Duy Dân. Số 7. Vạn Thắng kích đả quốc Cộng Sản Nga Hoa, tư bản Mỹ, Gia tô giáo, Phật giáo và miệt thị hai cái đảng của ông xừ André Đôn và tiền bối cách mạng Phan Bá Cầm là nai cái đảng tay chân của chế độ. (Tìm đọc nội san Vạn Thắng số 7) Duy Dân đảng phong lãnh

ty Lý Đông A (còn đang hạc nội mây ngàn như Đức thầy Huỳnh Phú Sổ) làm giáo chủ đạo Tiên Rồng, biến lịch sử thành huyền thoại tuốt mơ. Song song với sự trôi dấy của Duy Dân đảng là sự khởi sắc của các Hội Đười Ươi, Hội Phấn Giao Chi, Hội Tu Xuất, Hội Chân Tu Chùa Một Cột, Hội Ái Hữu Ma Cà Bong Hà Nội vãn vãn...

Cuộc đấu tranh chính trị—trong tương lai—sẽ rất inh tai nhức óc. Chúng ta sẽ thấy đủ ba mươi sáu kiểu đấu tranh. Và, nhất định, cuộc đấu tranh toàn diện sẽ giống hết một giàn nhạc đại hòa tấu mà kèn chữ bị trống, đàn vi ô lông đi về Chuông Chó, đàn ghi ta đi về Vườn Lài! Kết quả nhạc hòa tấu sẽ biến thành nhạc nhà đờn Tô Bìa, Đức Bảo. Và đấu tranh chính trị đi vào nghĩa địa Đờ Thành. Tôi lấy làm một sự đau buồn mà báo trước để quý

vị hung hăng con bọ xít đấu tranh chính trị coi chừng. Nước ta nghèo, dân ta ít, nhân tài lơ thơ như lông nách các em mà thượng đế bắt phải bôi thuốc xoa đầu mọc dấy; chính khứa điều dóm, kính niên, chạy cờ lại đông hơn gà lai Mỹ. Nếu quý vị thực sự vì tổ quốc, dân tộc, yêu cầu quý vị hãy sát cánh bên nhau, chung lưng đấu cật, gạt bỏ thói mồm hôi nách ra khỏi sinh hoạt chính trị để làm những cái đập ngăn chặn sống ngầm của Cộng Sản khi tiếng súng tịt nỏ. Quý vị kết bẻ, lập đảng đông quá rồi vị nào cũng nói phét vì dân, do dân thì dân chỉ còn nước di cư xuống âm phủ. Nhờ quý vị một tí.

PHONG NGŨA

(Giải thưởng Nobel Ai Lao 1932)





### NGÀY QUỐC KHÁNH

Dưới Triều Nguyễn, Vua Gia Long lấy ngày lên ngôi Hoàng Đế năm 1802 làm HUNG QUỐC KHÁNH NIỆM để nhớ cái công lao khó nhọc chạy ngược chạy xuôi; hết nước quân Xiêm vào Sầm Giang, lại mời bọn Pháp đánh giặc thuê về dành giết chiếc ngai vàng của đại-anh-hùng Nguyễn Huệ.

Danh từ Quốc Khánh đã có từ đó, nghĩa là đã mang tính chất lịch sử 166 năm rồi. Để có ngày Quốc Khánh, Gia Long đã phải làm bao nhiêu việc ở nhục Nào là đem Hoàng tử Cảnh làm con tin cho Pháp để xin viện trợ. Hề Nguyễn Huệ hát hơi ông cũng sợ chạy ba chân bốn cẳng. Có lần suýt chết đuối ở sông Ông Đốc. Có lần sắp chết khát ở Phú Quốc, chết đói ở Cao Man. Sau khi núp bóng chiếc áo đen Bá Đa Lộc và nhờ sự che chở của bọn Mercenaire lêu lổng ở bến Marseille, Nguyễn Ánh lừa cơ hội tu quân còn non dại về chớp lấy ngai vàng. Chỉ có ngai vàng. Tô quốc, nhân dân, anh hùng, bô tuột, bô tuột. Năm 1802, khi đã lấy được ngai vàng, Gia Long bèn trả thù gia đình Nguyễn Huệ: Phá nhà, phá làng, giết vợ, giết con... giết luôn cả dân Quy Nhơn và tự cho mình có công lớn nên đổi tên tỉnh này ra BÌNH ĐỊNH. Đối với bọn tôi tớ trung thành, biết dùng. Thượng cấp vận đũa bợ đỡ, nịnh hót. Gia Long cho thờ trong cung điện với bức hoành phi đồ chóc trước bàn thờ. **CẦN LAO VƯƠNG SỰ** (chăm chỉ nhọc nhằn vì việc của vua). Danh từ Cần lao cũng có từ đó. Thế rồi, cứ hàng năm, khắp nước lại tung bừng hoan hô Quốc Khánh Nguyễn triều. Ngày đánh dấu sự sụp đổ của triều đại huy hoàng Tây Sơn, ngày lên ngôi của triều đại loạn ly Nguyễn Ánh.

Sang cuối thế kỷ 19, Pháp đuổi Vua, chiếm đất, cướp dân, đặt nền đô hộ. Ngày cát-tết-ruy-dê, ngày dân Pháp nổi lên phá ngục Bastille, lật đổ triều đình phong kiến, chấm dứt vai trò tham nhũng, chính trị của bọn Tăng-lữ vào năm 1789 lại trở thành ngày Quốc Khánh của dân Việt Nam. Bọn Thượng cấp vận Annam lại dâng lên cho quan thầy bao nhiêu trò rối:

Kia Hội Thăng bình tiếng pháo reo  
Bao nhiêu cờ kéo với đèn treo  
Bà quan tênh hếch xem bơi trái  
Thăng bé lom khom ghé hát chào  
Cây sức, cây đu nhiều chị bám  
Tham tiền, cột mỡ lắm anh leo  
Khen ai khéo vẽ trò vui thế  
Vui thế bao nhiêu, nhục bấy nhiêu.  
Cái nhục Quốc Khánh ấy kéo tới năm 1945 thì tạm nghỉ được một thời gian ngắn vì toàn dân bận kháng chiến chống Pháp.

Tưởng thế đã là yên thân. Ai ngờ, năm 1956 ngài Ngô đình Diệm, một phần vì tham quyền cố vị, một phần vì ức vua Bảo Đại hát mình đi để trao cái ghế Thượng thư Bộ Lại cho học giả Phạm Quỳnh, nên quyết tâm hạ bệ ông vua "dân vi quý" và leo lên ngôi Tổng thống. Thế là cái Quốc Khánh thứ III lại ra đời. Lại chơi, lại kiến nghị, lại liên hoan, lại cúng lễ, lại cầu an, cầu siêu, lại duyệt binh lại mở đám và lại... chết thêm một mớ.

Mười năm qua, ngày Quốc Khánh thứ tư lại xuất hiện với Three-number-one (tờ ruy nôm bờ oan) tục gọi là ba số 1. Ngày 1 tháng 11-1963-Ba số 1: Dương văn Minh, Nguyễn Khánh và bây giờ thì "Giáo Châu đại nam quốc Nam phương Việt Nam đại Tổng thống Nguyễn trung tướng" là số 1 thứ ba.

(Xem tiếp trang 5)

minh vô đời thoại với nhà nước búp phụ đời thoại với nhà bếp

Kính gửi ngài toàn quyền Bun Ke "nhà giám".

Thưa ngài,  
Tiện thiếp là Tôn Nữ Thập Thành, vốn giòng giới con quan nhưng thời thế đổi thay phải làm việc trong Nhà Thờ với lũ con thứ dân. Điều đó đểch có chi lạ cả. Đói rách thì con quan cũng đi móc túi. Thời buổi này, còn xưng mình con quan e nó đã bán lại càng bán. Vậy tiện thiếp xin thông qua vụ con quan để đi vào vấn đề đây: Tiện thiếp đại diện cho một giai cấp được nâng lên hạng nhất trong bốn giai cấp tinh hoa của Giáo Chi kể từ khi Mèo ung đỏ la xanh, đỏ vào đất nước tiện thiếp. Nhất điểm nhì xi tam sự tứ cố.

Ở một nơi nào trên thế giới, Cộng Sản chỉ bành trướng k' i nơi đó còn đầy những bất công, nghèo khổ, đói rách, bệnh tật. Những yếu tố trên vì như những đồng rác, phát xuất của rudi nhặng Cộng Sản. Cộng Sản nó dùng vô sản làm chiêu bài đấu tranh. Thực sự, chúng phá sản luốt mọ. Dân vô sản chỉ là công cụ nhất thời của bọn khốn nạn Cộng Sản. Chúng ta chỉ tiêu diệt được Cộng Sản khi biểu diễn nổi một màn huê mỹ tức là hữu sản hóa dân vô sản. Người Mèo đã thực hiện nổi công tác bay bướm đó bằng cách lấy mả ri sên và đi làm vợ. Hai hạng đàn bà này được cắt nhấc, tự nhiên, kéo theo gần hết dân vô sản miền Nam vùng lên ăn bơ sữa Mèo.

Tiện thiếp tưởng, cứ cái đà này, đó la xanh, đỏ sẽ đập cùng mình dân nghèo Giáo Chi thì rồi đây, Cộng Sản nó cũng phát thêm. Khỏi cần uýnh nó, nó sẽ tan nát. Nhưng thật bất ngờ, ông toàn quyền Bun Ke ạ, tin đó la đỏ không còn sai được nữa như tiếng sét đánh tan mộng ước của tiện thiếp. Những kẻ thiếu suy xét trên cõi đời này cho rằng ông toàn quyền đã hạ lệnh cho Mèo chơi cái trò "cao lâu thường ăn quýt, thỏ đi lại chơi lưỡng"! Cái trò gì mà nham nhở, để tiện này? Ấn đã, chơi đã, trả bằng giấy MPC (đó la đỏ) rồi lại bảo giấy MPC có in hình vĩ nhân Mèo chỉ là giấy chửi đít! Người Giáo Chi thật thà, tin người Mỹ hào hoa phong nhã nên mới sài MPC. Chứ không, chửi đít bằng MPC cũng không sướng cái lỗ đít.

Tiện thiếp không nòng nòi như bọn đi Giáo Chi. Tiện thiếp nghĩ xa xôi hơn. Sự suy nghĩ của tiện thiếp nằm trong tình hữu nghị của hai tổ quốc chúng ta. Phải chăng, đại Mèo có óc sắp thân thiện với Cộng Sản Bắc Việt nên đã chơi cái trò phá sản dân vô sản miền Nam vừa mới được hữu sản hóa? Ông toàn quyền không muốn chống Cộng nữa à? Đại Mèo có óc sợ Cộng Sản rồi à? Nếu vậy, ông toàn quyền nên sống phăng vụ đó la đỏ ngay tút xuyt. Bao nhiêu đơn đỏ mà lính Mèo đã bỏ ra mua đồ học và chơi gái điếm đã, ông toàn quyền phải hạ lệnh đòi lấy đơn xanh đi. Tiện thiếp cóc cần thua thiệt nhưng nghĩ rằng đơn đỏ đều in ba chữ U.S.A. Nếu quá gian ông toàn quyền đỡ mặt, đàn em tiện thiếp chửi đít hết cả đơn đỏ thì rồi sau này "Về Quê", ông toàn quyền sẽ ăn nói làm sao với các vĩ nhân Lincoln, Washington, Kennedy...

Mong ông toàn quyền suy nghĩ.  
Trang trọng

THẬP THÀNH  
(điểm hồi hưu)

### SỰ TRỞ MẶT ĐỀ TIỆN CỦA BỌN THÁI THỨ



Buổi chiều hôm ấy là buổi chiều mùa thu. Quán Gió không bán cà phê dù mùa thu người ta mới thêm uống cà phê ở Quán Gió. Khách tài hoa son trẻ hăm hực ra về vì hôm ấy, ĐOÀN VĂN NGHỆ CHUÔNG CHÓ trình diễn ra mắt quan khách trước khi lên đường. Nhà báo Ma Cao khấn xếp, áo dài, giầy Gia Định rất là... dân tộc tính, loăng quăng trước Quán Gió. Một tấm băng dờ rôn dài, treo ngang đường từ toà soạn Con Ong sang Quán Gió. Ma Cao thấy, trong đám quan khách có Khánh Ly, Trịnh Công Sơn, Tôn Thất Trình Nó đầu ngay:

— Kia Khánh Ly, em cũng hăm mộ văn nghệ Chuông Chó của các anh à?  
Khánh Ly cười;  
— Các anh tự chửi bỏ các anh chứ được như Chuông Chó theo ý nghĩ của các anh cũng thơm chán.  
— Em không «được» tuyên vào Đoàn Văn Nghệ Việt Nam à?

Thằng Trờ Mặt nó bảo em sang Paris uống rượu, hút thuốc lá, đánh bạc, đàn Tây sẽ khốc thét lên.  
— Phúc đức nhà em còn to đấy. Em ở nhà là phải. Em theo đoàn bữa ấy ra đi, ngày về anh sẽ không dám gần em nữa. Vì em bị hôi hám. Em tuy bữa bãi, phóng đảng nhưng sự bữa bãi, phóng đảng của em là sự bữa bãi, phóng đảng của tuổi trẻ. Mọi sự hư hỏng của tuổi trẻ đều đáng được tha thứ. Em hư hỏng vì các anh đều vô giáo dục, không dạy bảo nổi em. Các anh vô giáo dục vì đàn anh của các anh mất dạy. Anh chấp nhận sự bữa bãi của em nhưng không tha thứ bọn Hoàng thổ Tả, Trờ Mặt. Anh sẽ viết cả một cuốn sách về thằng Trờ Mặt. Nó dân tộc ở cái khổ nào? Nó là thằng điếm nghệ thuật, thằng sẵn sàng trở mặt và bán rẻ lương tâm nó. Thằng Trờ Mặt nó chửi em bữa bãi à? Nó ăn cứt cho em không đáng. Em bữa bãi nhưng em còn biết thương sót con em, săn sóc con em ăn học. Chứ thằng Trờ Mặt nó coi con nó hơn lũ chó.

Thấy Ma Cao, nhà báo đang lên, ca ngợi sự phóng đảng của tuổi trẻ dữ dội quá, Trịnh công Sơn hỏi:  
— Anh còn nhớ những gì anh đã chửi Sơn không?  
— Tôi quên rồi. Hình như tôi không bằng lòng cậu phần chiến nếu cậu coi phần chiến là một cái mồi. Tôi cũng "kê" cậu bị ảnh hưởng của Juan Baer trong bài "mẹ ngồi ru con". Có thể thôi Nhạc lãng mạn của cậu, hay làm Nhạc cậu tài lời. Còn Phạm Duy dùng lời tài nhạc. Cậu đẩy nhạc lãng mạn tới độ cao nhất của lãng mạn thời chiến, Cậu là một nghệ sĩ sáng tác nhạc trong cái đám thợ ghép nốt nhạc thành bản nhạc hôm nay. Tôi nói thế, cậu có phủ nhận không?  
Trịnh Công Sơn lắc đầu:  
— Anh chửi Sơn cũng được vì anh còn có một cái gì đó để chửi Sơn.  
Ma Cao cười hồ hồ.

— Đồng ý. Nhiều thằng không thể chửi cậu được. Vì trong văn nghệ, chúng nó chỉ là rơm rác, trong khi cậu đã là Trịnh công Sơn. Tôi nghĩ báo của bà Bút Trà mà chửi cậu mí lý Khánh Ly thì tòm hết sức. Tôi mà là nhà nước, tôi sẽ mời cậu, Lê Thu, Khánh Ly sang Nhật hát chơi. Dân Nhật nó khoái phần chiến. Cậu sẽ được giới thiệu như một nhạc sĩ phần chiến. Lê Thu, Khánh Ly hát những bài tan nát vì chiến tranh. Cậu bèn đi một đường: Cộng Sản nó gây ra những cảnh tang tóc ấy đó. Xuyt xe đểch chịu nổi.

Trịnh công Sơn nói:  
— Anh là nhà nước, chắc anh không ngu cái khoản trình diễn văn nghệ xứ người đâu nhỉ?  
Câu chuyện đang đậm đà. Thì ông chủ tịch Hội Đuôi Uoi, chí sĩ Minh Võ và các ông già, bà lão trong các Hội Đuôi Uoi, Hội Phún Giáo Chi, Hội Tu Xuất, Hội Cựu Chân Tu Chừa Một Cột, Hội Cựu Ai Hữu Ma Cà Bông Hà Nội, Hội Nhi Đồng A Gó Gó ào ào kéo đến. Buổi trình diễn bèn xảy ra. Mở đầu, ban văn nghệ Xà Bần do Mặt Mụn phụ trách, trình bày vở kịch tạp lục thô tả, khí gió, nhan đề "Tác giảng tháo lỏng".

MÀN MỞ  
Phong cảnh rừng rú. Một cái cầu tiêu kê hai chữ W.C. và hàng chữ "Not For rent". Tác giảng du giầy ra cầu tiêu. Giầy đứt. Tác giảng ngã cái bịch. Con khỉ SiTa cũng bị rơi, kêu chi chèo.

Tác giảng Phi Thường (mình trần, quần xà lỏn trẻ quả rón, óm bụng). — Ôi, ta đau bụng thấy mẹ. Ta ăn cái gì mà đau bụng thế này?

Nhìn lên trời, ca vọng cổ:  
— Than ôi, buổi sáng ta ăn bún ốc, buổi trưa ta ăn kẹo kéo, buổi chiều ta uống nước lạnh. Hoá cho nên ban đêm ta bị xón ra ừ ừ ừ ừ ừ... quần... (Bật đèn đỏ).

Bỗng hét lớn:  
— Sĩa ra ki vi, Sĩa ra ki vi... Em ở đâu?  
Ca tân nhạc:  
— Em ơi bây giờ em ở đâu  
Xóm đợi hay cầu tiêu...  
Óm bụng vào cầu tiêu. Chỉ còn nhìn thấy cầu tiêu, khán giả đoán mò là Tác giảng đang... rặn.  
Tác giảng ngấm tao đàn:  
— Phân ròi  
Lồm bồm  
Xưởng giòng  
Nước đục



phóng sự  
sống sượng

SÁNG TÁC TẬP THỂ

Nhưng hơi  
Phân thối  
Xông lên  
Trên cầu  
Em ơi  
Tùng cục  
Lồm tồm  
Tùng cục  
Vàng khè...  
Lại ca tân nhạc giao duyên thơ mới :  
— Vì đâu ở hay sao phân rặng xuống cầu. Vì đâu  
ở hay sao phân rặng xuống cầu...  
Hết lớn :  
— Sia ra ki vi ?  
Sia ra ki vi Xuân Phốp xuất hiện, Cởi bỏ nó áo  
ra. để lộ cái vú cheng.

SIARA — Em đây nè... Anh làm chi trong đó.  
TÁC GIẢNG — Anh bị Tào Tháo đuổi vô đây.  
Anh đang mơ mộng em a ?  
Ca tân nhạc.  
— Bây giờ mấy tháng rồi hơi em ?  
SIARA (hát theo). — Bây giờ, chín tháng rồi hơi anh  
Anh đưa về nhà thương ông Tài Chiêu này, nếu em  
dừng ở sớm.  
TÁC GIẢNG. — Ấy ăy, đi nhà thương Từ Dũ.  
Nhà thương ông đốc Tài mắc thấy mờ Ông ăy mà đi  
hợp hành chính trị quên đờ đờ thì bỏ bỏ. Si ra ki vi ?  
SIARA. — Gì ?  
TÁC GIẢNG. — Chết anh rồi...  
SIARA. — Kì rì đó ?  
TÁC GIẢNG — Anh «ê» ra con giun !  
SIARA. — Hay hê. cam tích tán Cái Xe Đạp hay  
ra phết.

TÁC GIẢNG. — Sia ra Ki vi, cho anh miếng giấy  
anh chùi.  
SIA RA (mặc bốp). — Hết đời, chỉ còn có đó là  
đồ USA thôi.  
TÁC GIẢNG. — Đồ la đồ USA để mà mua đồ  
P.X. chứ ?  
SIA RA. — Mỹ chơi đều, hết sài rồi, anh có chùi  
bằng «nó» thì chùi.  
Tác giăng ức quá xông ra, quên kéo quần lên...  
MÀN HẠ

Khán giả cười tức cười, quên thôi, cười chết  
bỏ. Mà n kịch chống sự trở mặt dưng. áp lực của Mỹ thật  
sâu sắc. Nhiều em ma ri sên cười vài cái nước dái ra quần  
Nhiều cụ cười tức bụng, phát rầm tom tom Tác dụng  
của văn nghệ tập lực nó khiếp đảm vô cùng. Nó khiến  
khán giả phải vài dái và đánh rầm ! Em Khánh Ly cười  
hình hích, Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn vội ra về vì sợ ở  
đây sẽ mất «DIỆM XUA». Sau màn kịch tập lực là  
màn nhạc sĩ khâu cầm A Tông vừa thổi ác mô ni ca vừa  
ăn bánh cuốn chấm nước mắm, ly kỳ hơn cả nhạc sĩ  
khâu cầm Tông Sơn vừa thổi ác mô ni ca vừa ăn chuối.  
Các anh tây Mèo, bạn của Hội Phún Giao Chi thì nghệt  
mặt ra, cóc hiểu gì. Riêng cái màn ác mô ni ca, các anh  
trông đây là dân man rợ, đói khát đến nỗi phải vừa  
thổi kèn vừa ăn bánh cuốn.

Màn độc diễn kèn Án Đô do nghệ sĩ Tú Lếch đảm  
trách cũng hay ra rít. Màn này gọi là «Phi Yến Thu  
Lâm», trình diễn cho ngoại quốc biết ở Giao Chi chỉ có  
người trên 40 tuổi hát to phe thoai. Màn «Phi Yến Thu  
Lâm» mở đầu bằng các khoan náo tâu, đốt đèn, tiêm  
thuốc, hít, chiêu nước và rồi... tâm búng. Khán giả hoan  
hô nhiệt liệt. Các bạn Nguyễn ngọc Tú, Trần Tử cười  
hồ hớ. Sau đó, vũ điệu «Lên núi hít chè» được hai thần  
vệ nữ xech xy Băng Cốc và Nước Thu nhảy nhót. Hai  
ban nhạc nhà đờn Tô Bia và Đức Bảo hòa tấu từ bình  
bán đến lưu thủy. Chị sĩ Minh Võ kher. tồ tồ :

— Ôi giới ơi, hay quá, mới quá, nhất thế giới tự  
do rồi, trời ă !

(KỶ SAU TIẾP)

TRONG HỌ NGOÀI LÀNG..

MỒ BẢO rêu rao

« Mồ này cả tiếng lại dài hơi  
Mần cán ra tay chẳng phải chơi  
Mộc đặc vang lừng trong bốn cõi  
Kim thanh chuyển động khắpđôi nơi»

Lốc cốc cốc...  
Lốc cốc cốc...  
Lốc cốc cốc...

Trình bà con làng nước hay :

QUANH QUẢN

Quanh quản mãi giữa vài ba dáng điệu  
Tối hay lui vẫn chừng ấy mặt người  
Vì quá thân nên quá đổi buồn cười  
Môi nhắc lại chỉ có ngần ấy chuyện  
Đời nhạt tẻ như tàu không đổi chuyện  
Đứng xem ngoài hay quay gót nhìn trong  
Cũng thuộc rồi bàn ghế ở trong phòng  
Và trong đó : Những hồn quen biết quá  
Đời nghèo thế không dành tôi chút lạ  
Đến ái ân cũng hết cả đợi chờ  
Và mỗi ngày sau những giấc ngủ trưa  
Mừng buồn xuống không che sâu vú trụ  
À, thế đấy, chốn hằng ngày cư trú  
Vấn bài đời may mắn chỉ ừ sướng  
Ồi, tâm tư ngàn giữa bốn bờ tường  
Chờ gió mới nhưng cửa đều đóng kín  
Bạn đọc vừa đọc một bài thơ của một  
thi sĩ tiền chiến, thời «Lửa thiêng». Nói  
trắng ra, đó là một bài thơ của Huy Cận.  
(Lửa thiêng tái bản tại miền Nam ngày 5  
tháng 7 năm 1967 giấy phép số 1986/TBTT  
CHBC3/XB ngày 22-6-1967). Tự nhiên,  
Mồ này đọc «Quanh quản», bỗng thấy cảm  
xúc lạ lùng, Càng xúc cảm khi nhìn lên sân  
khấu chính trị miền Nam.

«Tôi hay lui vẫn chừng ấy mặt người».  
Những mặt người đó từ mấy chục năm nay,  
vẫn thấy họ. Đệ nhất cộng hòa : có tôi. Đệ  
nhị cộng hòa : có tôi. Và «Môi nhắc lại  
chỉ có ngần ấy chuyện». Hóa cho nên chủ  
nhiệm Minh Võ ra lệnh cho Mồ này «viết  
một cái gì về 26-10 nhân ngày Quốc Khánh  
đệ nhị cộng hòa», Mồ này không biết phải  
nên viết gì. Quanh quản lại huân từ, huân  
thị, thành tích chấp chánh, hoan hô, hân  
hoan... Và tiệc tùng. Còn gì nữa ? Vài lời

hứa hẹn. Than ôi, «Đời nhạt tẻ như tàu  
không đổi chuyện»! Vậy xin bạn đọc đừng  
trách Mồ này đã không hân hoan mừng Quốc  
Khánh bằng... văn chương

QUÝ VỊ CÂY CÁO ĐỪNG  
ĐẠO DIỄN TUỒNG XƯA  
TÍCH CŨ NỮA

Phái đoàn báo chí và thông tin Giao  
Chi đã qua Đài Loan dự lễ Quốc Khánh  
Tàu. Hai trong số bảy ông ký giả vì vút  
khá kỹ về chuyện sang Tàu. Một nhân xét  
nhỏ mà ông Lô Răng và ông Nhật Thành  
gặp nhau chớp một phát là cái sự hân hoan  
tình nguyện đi dự lễ Quốc Khánh. Dân Đài  
Loan không bị cưỡng bức đi làm «cô vê»  
một ngày Quốc Khánh. Nhắc lại chuyện thời  
đệ nhất cộng huê, mỗi khi có lễ lạc hay đi  
dón rước Tổng thống, ông bà cố vấn, khách  
của Tổng thống, là y như rằng mọi người có  
cảm tưởng bị bắt đi làm xâu ! Không đi, nếu  
là công chức sẽ bị đày, bị đuổi ; nếu là học  
trò, thầy cô sẽ đi tể re ; nếu là dân chúng  
sẽ bị dọa nạt. Nhưng dân thì có cái chỗ gì mà  
sợ dọa nạt. Hóa cho nên, cây cáo đã phải  
xướng các trại định cư, phát vài bốp, phát  
cờ biên, lối lên thủ đề hàng công 70a...  
dân hân hoan chào mừng (cái gì đó, xin thêm  
vào). Hãy tưởng tượng đoàn người hoan hô  
mướn đó ! Đó là thực chất thể tham của chế  
độ là sản phẩm chó đẻ của bọn cây cáo.  
Hãy tưởng tượng đám con nít, ông già, bà  
cà, phụ nữ có chửa đến địa điểm từ sáng  
tình mơ, đứng dưới nắng lửa hay mưa trút  
tối gần 12 giờ để được... hoan hô ! Yêu cầu  
đẹp cái trò mướn người hoan hô và cưỡng  
ép người hoan hô đi nếu người ta muốn làm  
sống dậy nền hoan hô... đen đó. Sự hoan  
hô này sẽ chỉ làm hại chế độ và giảm uy  
tín lãnh tụ. Nếu lãnh tụ hí hứng thì lãnh tụ  
sẽ sớm tự diệt.

Mồ này nghe nói, một số các ông tỉnh  
trưởng còn khoái diễn trò cây cáo lập công  
lâm. Ở Tuy Hòa, nghe đồn đây nhê, Tổng  
thống ra kinh lý, ông tỉnh đã ra lệnh bãi thị,  
cấm đường để đón Tổng thống. Bộ ông tỉnh  
tính không cho Tổng thống gặp dân, thăm hỏi

sinh hoạt của dân hay sao đây ? Xin Tổng  
thống hãy thẳng tay đuổi bọn cây cáo đi nếu  
như Tổng thống còn nhìn được những hành  
động cây cáo của chúng. Tổng thống cần  
nhắc đi nhắc lại câu này : Kề nào nịnh hót  
ta là sắp phân ta. Bọn cây cáo không phân nổi  
vĩ nhân nhưng chúng dư sức làm vĩ nhân xa  
dân chúng. Mà Tổng thống thì không muốn  
xa dân. Nhân Quốc Khánh đệ nhị Cộng hòa,  
Mồ này cầu xin thượng đế ban phước lành  
cho Tổng thống.

KHÔNG CÒN BÁO NHÀ NƯỚC  
ĐỀ TIẾP TAY BỘ THÔNG TIN

Hàng năm (kể từ mười năm nay), cứ  
đến ngày Quốc Khánh thì nhân viên của Nha  
Báo Chí lại bận tối tăm mặt mũi. Dù đã có  
tờ «Cách Mạng Quốc Gia», tờ «Đổi Thoai»,  
Nha Báo Chí vẫn cần phải nhờ báo tư  
nhân phổ biến sao cho những bài hiệu từ,  
huân thị của Tổng thống, thành tích một năm  
chấp chánh của chính phủ soạn tỉ đúng mí  
ly ngày Quốc Khánh có diễn bình. Một sự  
thông cảm cộng với dọa dẫm hơi kỳ. Thằng  
nào không đăng, sẽ bị trình xếp ! Bỏ mẹ...  
Thứ xếp cơ Đình Trình Chính thì thích lập  
công lắm. Nó trừ ra mặt. Nó mà trừ, thằng  
Đình Trình Chính nó mà trừ thì chỉ còn  
nước sữa soạn bị gậy. Thành tích của nó là  
đóng cửa cái tạp ba mươi mấy tờ báo một  
lượt vì dám chửi um lên trong cuộc họp báo  
ra mắt của nội các Nguyễn Cao Kỳ và không  
đăng bài tường thuật.

Tờ báo nhà nước cuối cùng là tờ «Đổi  
Thoai» đã chết khốn nạn vì các xếp mới  
không thí hủi hông giấy đề chủ nhiệm bán đi  
kiếm tiền đớp hít. Năm nay mất mùa báo nhà  
nước. Chẳng biết, ta đã có tối cao pháp viện,  
lưỡng viện quốc hội, cái trò gửi gắm đăng  
huân từ, hiệu thị, tổng kết thành tích một  
năm chấp chánh hàng mấy chục trang rồ nê ở  
hai mặt có còn tái diễn không ?

Trình bà con làng nước hay :

Lốc cốc cốc...  
Lốc cốc cốc...  
Lốc cốc cốc...

MỒ BẢO



# NOC ĐỘC

CƠ QUAN TRANH ĐẤU CỦA HỘI ĐƯỜI ƯƠI  
Chủ nhiệm MA CÀ CHỚP Chủ bút MA BÙN Giám đốc chính trị MA CẠO

## NHỮNG NGƯỜI «NGỒI CHƠI XOI NƯỚC» sau ngày quốc khánh 1-11-68

Sau cuộc đảo chính ngày 1-11-63, ngành «văn» trong đảng Cần Lao đã được ngồi chơi xoi nước. Dân tẹp riu ngồi ở nhà. Dân gộc ngồi trong tù.

Sau Quốc Khánh 1-11-1964 các «anh hùng Cách Mạng» lần lượt lên đường lưu vong, nhường Chánh quyền cho các chính khách dân sự.

Sau quốc khánh 1-11-1967, Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ là người đầu tiên trở về vị trí «ngồi chơi xoi nước». Rồi lần lượt đến những người khác thuộc «đảng» của ông.

Sau Quốc Khánh 1-11-1968 cũng có một số đồng quý vị «ngồi chơi xoi nước», xin lần lượt kể ra như sau :

1—Trước hết là Ngài Tổng trưởng Tư Pháp sẽ ở cái thế «bán xoi nước». Trước đây, Bộ Tư Pháp, đại diện Chính phủ trông nom cả mặt truy tố lẫn xử án. Bây giờ, Tối cao Pháp viện chín nút đã được thành lập. Theo sự quy định của hiến pháp chín nút, Tối cao Pháp viện đứng đầu ngành xử án. Bộ Tư Pháp chỉ còn lo về ngành công tố. Như vậy, trên nguyên tắc đã mất đi một nửa quyền hành. Nhưng trên thực tế, có lẽ mất quá nửa. Vì ngành xử án vốn được hình dung như ông Bao Công chỉ công vô tư. Còn ngành công tố được coi như «ông ác.» Cầm đầu Bao Công bảnh hơn cầm đầu ông ác.

2—Thứ đến là các ông ở tòa phá án và Tham chánh Viện. Trước đây, ông phá án là cơ quan phán quyết tối hậu về những bản án của các tòa dưới, và ông Tham Chánh chuyên xử những vụ dân ngu cu đen kiện nhà nước. Nay, cả hai cơ quan trên đều sát nhập vào Tối cao Pháp viện. Thế là trong khi đợi nhiệm vụ mới, các Ngài phá án và Tham Chánh viện tạm ngồi chơi xoi nước.

3— Thứ ba, là ba tòa quan nhón của tòa án đặc biệt.

Ông Tướng Râu Kém lập ra tòa án đặc biệt vào năm 1966, để «tuyển lựa tài tử» cho pháp trường cát. Lúc bấy giờ chưa có hiến pháp chín nút.

Nhưng khi hiến pháp ra đời sự hiện diện của tòa đặc biệt vì phạm ít nhất 6 điều khoản của hiến pháp, là các điều : 2, 3, 7, 76, 77, và 108.

Cái sự thành lập tòa án đặc biệt theo sắc lệnh 03166 ngày 15-2-66, nó kỳ cục lắm. Người không biết một xu luật pháp cũng có thể được cử làm Chánh Thẩm mặc áo đồ để kết án tử hình «hết» thẳng vô phúc. Cũng may thành phần hiện hữu của tòa đặc biệt gồm các thẩm phán biết luật hẳn hoi, nên pháp trường cát có vẻ ẽ khách. Cuối cùng, đành vác bao cát về làm hầm trú ẩn chống pháo kích !

Sở dĩ tòa án đặc biệt vẫn tồn tại, mặc dầu nó vi hiến, vì điều 112 hiến pháp nói rằng trong thời gian chuyển tiếp, các tòa án có trước ngày ban hành hiến pháp vẫn tiếp tục hành xử quyền tư pháp cho đến khi các định chế tư pháp quy định trong hiến pháp được thành lập.

Nay, với sự ra đời của Tối cao Pháp viện chín nút, tức là các định chế tư pháp quy định trong hiến pháp đã thành lập xong. Như vậy, đương nhiên Tối cao Pháp viện sẽ phải quyết định giải tán tòa án đặc biệt. Vì cơ quan có nhiệm vụ bảo hiến không thể làm ngơ trước sự hiện hữu của một cơ quan vi hiến.

Tất nhiên ba tòa quan nhón của tòa đặc biệt sẽ sang hành nghề bên tòa Quân Sự, đầu có «ngồi chơi xoi nước».

4— Chót hết là Ngài Quốc Vụ Khanh kiêm chức Ngự Sử Mai Xá Lợi.

Khi ra lập Chánh phủ, Bác Thủ Hương đã cử «Phó Tổng Thống» Mai Xá Lợi làm Quốc Vụ Khanh kiêm Viện trưởng viện Giám Sát, với nhiệm vụ đập đầu tiam những.

Ngài Ngự Sử Mai Xá Lợi là một vị tu hành, chuyên ăn chay và cử sát sanh. Đập đầu tham nhúng mà đập không chết, thì sợ nó trả thù. Đập chết thì phạm tội sát sanh. Nên trong nửa năm làm việc, ngài chưa thêm đập cái đầu nào cả.

Bây giờ, Giám Sát viện

theo sự quy định của hiến pháp đã được thành lập. Giám Sát Viện gồm 18 người: Hạ viện cử 3, Thượng Viện cử 3, Tối Cao Pháp viện cử 6, và Tổng Thống cử 6. Nếu Tổng Thống cử ngài Mai Xá Lợi vào Giám Sát Viện, và ngài lại được các đồng viện bầu làm Viện Trưởng, thì công việc của ngài vẫn như cũ, có phần nặng ký hơn. Nhưng nếu ngài không được đề cử, thì Phủ Quốc Vụ Khanh chắc phải dọn về Chùa Xá Lợi !

Cứ mỗi dịp Quốc Khánh lại có một số quý vị bắt đầu cuộc đời «ngồi chơi xoi nước». Sang năm, đến lượt ai đây ?

## Năm năm sau ngày đảng Cần Lao sụp đổ, thử bản về CẦN LAO CŨ, CẦN LAO MỚI

Cách đây ít lâu, một tờ báo ngoại quốc đã «chụp mũ» Đảng Thống Thiệu đang bắt đầu dùng nhiều nhân vật đã từng phục vụ dưới Đế Nhất Cộng Hoà, với mục đích làm sống lại đảng Cần Lao của chế độ nhà Ngô trước đây.

Tổng Thống Thiệu đã lên tiếng cải chính là ông dùng người theo khả năng cá nhân chứ không phân biệt cũ mới, đảng này đảng kia, văn văn. Lập trường của Tổng Thống rất vững chắc, và chẳng còn ai dám dị nghị. Trong chính quyền hiện tại, nếu có những vị đã tham chánh trước cuộc đảo chánh 5 năm trước thì đó là những «cá nhân có khả năng và tinh thần quốc gia», chứ không phải vì họ là người của đảng Cần Lao.

Nhưng chỉ sau đó ít lâu, nhân vụ «tăng cường an ninh» tại Thủ Đức dư luận lại đồn um lên là Chính Phủ cho đi bắt một số đảng viên Cần Lao. Khiến Tổng Thống Thiệu lại phải lên tiếng thanh minh : Chánh quyền không hề bắt ai là Cần Lao cả.

Dư luận thật ác độc, hết đồ

## MỘT VỤ CƯỚP CẠN GIỮA THANH THIÊN BẠCH NHỰT

Những giới chuyên làm ăn với người anh em Huế Mỹ vừa bị bóc lột đến cái quần lót, vì một quyết định đột ngột và ác ôn của nhà cầm quyền Huế Mỹ.

Số là từ năm 1965 tới nay, chính quyền Mỹ không trả lương cho binh sĩ và công chức của họ bằng đô la xanh, mà bằng một thứ chứng chỉ chi phố, thường được gọi nôm na là đô la đỏ. Trên nguyên tắc, người Mỹ muốn mua đồ của Mỹ, có thể trả bằng đô la đỏ. Muốn gửi tiền về cho vợ con bên Mỹ, phải đổi ra đô la xanh. Và muốn mua bán trao đổi với người bôn xứ Việt Nam, thì phải đem đô la đỏ đổi cho Chính Phủ VN lấy tiền VN mà xài. Rồi Chính Phủ VN đem đô la đỏ đổi cho Chính Phủ Mỹ, lấy đô la xanh mà cho nhập cảng hàng hoá. Như vậy, vẫn trên nguyên tắc, chỉ có người Mỹ mới được sử dụng đô la đỏ để trao đổi giữa người Mỹ với nhau mà thôi.

Nhưng trên thực tế, nhiều người Mỹ đã ngại đem đô la đỏ đổi ra tiền Việt Nam, nên cứ dùng đô la đỏ mà mua đồ, hoặc trả công người Việt. Người Việt thấy chẳng có hại, lại có lợi ở chỗ có thể dùng đô la đỏ gửi Mỹ mua đồ trong PX, nên vui vẻ mà nhận. Lại có những con buôn, bỏ tiền ra mua đô la đỏ, rồi nhờ người Mỹ đổi đô la đỏ ra đô la xanh,

để bán kiếm lời, hoặc để chuyển ra ngoại quốc. Kết quả là hiện có tới mấy chục triệu đô-la đỏ đang nằm trong túi dân Đại-Ngu.

Người Huế Mỹ biết như vậy, nên ra một quyết định bất ngờ : Kể từ ngày 21-10, đô la đỏ sẽ hết xài. Người có đô la đỏ chỉ được đổi lấy tiền mới trong vòng 12 giờ đồng hồ, từ 7 giờ sáng đến 7 giờ tối 21-10-68. Tất nhiên chỉ có người Mỹ được đổi mà thôi. Những lính Mỹ đang hành quân, sẽ được đổi khi vừa về tới căn cứ. Và đổi xong rồi mới được xuất trại. Thế là dân Đại-Ngu có đô la đỏ chỉ còn nước khóc thét. Vì dân Việt dèch được bôn mảng đến chỗ đổi tiền, và vì thời gian đổi đột ngột và gấp rút quá, làm sao kịp nhờ bạn Mèo đổi hộ. Rút cục, những con buôn thì tay trắng, và những kẻ bán mồ hôi, bán thân, bán trôn, bán linh hồn v.v... cho Mèo để lấy đô-la đỏ, cũng trắng tay.

Qua vụ này, Huế Mèo cướp được của dân Đại Ngu tới mấy chục triệu đôn. Vì hàng ngày phải bỏ tiền Việt ra đổi cho lính Mỹ tiêu xài, nhà nước ta cũng luôn luôn có sẵn rất nhiều đôn đỏ. Chẳng hiểu Huế Mỹ có cho đổi không ? Nếu không, thì cả dân lẫn nhà nước Đại Ngu, đều bị «mối» một phen đau hơn họa.

Ô Kê ! Ai tai !

(Xem tiếp trang 5)

Cũng giống như mới đây,

nhân kỷ niệm 5 năm ngày sụp đổ của một chế độ

# THỦ BÀN VỀ LÊ MẮT CÒN CỦA NHỮNG KẸ CẦM QUYỀN CẠI TRỊ

★ Diệt nhà Tần chính là Tần, và diệt nhà Ngô, chính là nhà Ngô

## 5 năm sau ngày đảng cần lao sụp đổ

(Tiếp theo trang 4)

Qua những nhận xét thực tế, một điều khiến nhiều người thắc mắc, là có những vị «Cần Lao Mới», trước kia, dưới thời đệ nhất Cộng Hoà, đã từng tỏ ra khá xuất sắc, được tiếng là đa mưu túc trí. Nhưng nay, khi tham chính dưới đệ nhị Cộng Hoà, lại tỏ ra chẳng lấy gì làm «sáng giá» cho lắm. An nói rất tù mù.

Nếu lý luận theo cái triết lý trồng cây của Thủ Tướng Hương, thì phải cho rằng đất đệ nhất Cộng Hoà, tốt nên cây sanh trái tốt. Đất đệ nhị Cộng Hoà không tốt, nên cây sanh trái chua. Nhưng áp dụng lý luận trên là phân động, phân cách mạng. Đất đệ nhất phong kiến, không thể tốt bằng đất cách mạng có bón bằng đôn xanh đôn đỏ.

Vậy thì, chỉ còn cách giải thích bằng câu truyện thời sáo ở nước Tề.

Hàn Phi Tử kể rằng :Ngày xưa, vua Tuyên Vương nước Tề thích nghe sáo (ống tiêu), và lúc nào muốn nghe, bắt ba trăm người cùng thổi một lượt. Trong bọn ba trăm người ấy, có Đông Quách Tiên Sinh không biết thổi sáo, nhưng cũng «lạm dự» để kiếm lương ăn.

Đến khi Vua Tuyên Vương mất, Vua Mẫn Vương nối ngôi, cũng thích nghe sáo. Nhưng chỉ muốn nghe riêng từng người một mà thôi. Đông Quách tiên sinh thấy thế, tìm đường trốn trước.

Ngày xưa Ngô-Vương ưa nghe thổi sáo cộng - đồng. Trong đám «Cần Sáo», có sáo thủ Ngô đình Nhu thổi to hơn cả. Các tay khác cứ dựa vào đấy mà thổi theo, có vẻ bay bướm lắm. Nay Nguyễn-Vương cho «đơn sáo», nên tiếng sáo của các «Cần sáo mới», nhiều khi nghe như tiếng ếch ương !

Ngày xưa, Đông Quách tiên sinh khi thấy không thể dựa vào người mà kiếm ăn được nữa, đã tìm đường trốn trước. Nhưng «hậu sanh khả úy», các Đông Quách tiên sinh ngày nay dèch thêm trốn. Cứ gần mãi về lên mà thôi. Có anh thời phi phi, nước rã bắn tung toé, mùi hôi tỏa ra nghi ngút, thỉnh thoảng tiếng sáo lại ré lên như heo bị thọc huyết. Thế mà vẫn tưởng mình thời bay lăm lăm !

Hôm nay, đúng ngày kỷ niệm 5 năm cuộc đảo chánh lật đổ chế độ của Tổng thống Ngô đình Diệm, Ngọc Độc muốn đề ra mấy phút lạm bàn về cái lê mắt còn của một chế độ.

Đã có quá nhiều người tranh công lật đổ anh em ông Ngô đình Diệm. Tướng lãnh nhận công, Phật giáo nhận công, chính khách nhận công, sinh viên học sinh nhận công... Thậm chí gần đây, cái gọi là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam cũng nhận công. Sự thật, có thể tất cả mọi người kể trên đều có công. Nhưng cũng có thể, chẳng ai có công

Hơn hai trăm năm trước Tây lịch kỷ nguyên, Lưu Bang đã lật nhào chế độ chuyên chế của Tần Thủy Hoàng, một chế độ hà khắc khét tiếng trong lịch sử. Diệt Tần là Lưu Bang, nhưng cũng chẳng phải Lưu Bang theo người xưa, thì «Tộc Tần già Tần đã, phi thiên hạ đã» (kẻ diệt Tần chính là Tần, chẳng phải ai khác). Thành La Mã không thể xây trong một ngày. Và thành La Mã cũng không thể sụp đổ trong một ngày. Đế quốc La Mã được xây dựng trong nhiều thế kỷ, và cũng sụp đổ dần dần trong nhiều thế kỷ.

Diệt Tần chẳng phải là Lưu Bang, mà chính là Tần vậy. Ngay khi còn ngồi trên Ngai Vàng, với những quyền hành vô biên trong tay, chính Tần Thủy Hoàng đã tự đào hố chôn mình. Lưu Bang chỉ là một thứ phụ đơn đám ma chứ không phải tay đao phủ. Hai ngàn năm sau, người đời vẫn còn nhớ rõ những tội trạng tày trời của nhà Tần.

Từ chuyện đốt sách giết học trò, đến chuyện đẩy ai hàng triệu người để xây Vạn Lý Trường Thành. Sách «Sử Ký» của Tâu chép rằng ai dám khen việc đời xưa mà chê việc đời Tần, thì giết cả họ. Hơn bảy trăm ngàn dân ông bị hoạn (thiến) bắt đi làm cung A-Phông. Một hôm có sao rơi xuống Đông Quận, xuống đất thành ra đá. Có người lên khắc chữ vào đá ấy nói xấu Tần Thủy Hoàng. Tần biết được, sai quan Ngự Sử tra khảo, không ai dám khai, bèn ra lệnh giết hết những người ở chung quanh miền ấy.

Tất cả những hành động tàn ác ấy đã xô đẩy người dân vào cái thế cùng, và phải xử dụng đến cái phương tiện cuối cùng của loài người, là nổi loạn. Lưu Bang và Hạng Vũ chỉ là những kẻ đến đúng lúc.

Diệt được nhà Tần, khi mới dựng cơ nghiệp, nhà Hán có vẻ «sáng giá» lắm. Nhưng

thời đời, hề có quyền trong tay là ưa làm bậy. Càng có nhiều quyền, càng làm bậy nhiều. Nên nhà Hán đã đi từ chỗ sáng giá đến chỗ tù mù. Sách kể rằng khi thấy việc chính trị của nhà Hán bê bối, có trên ba chục ngàn danh sĩ đương thời họp nhau để luận bàn chính-trị, tìm cách cứu nước. Trào đình chẳng lấy đó làm mừng, lại kết tội là «đang lậu», trừng trị bằng cách đuổi tất cả về nhà quê mà cấm cố chung thân. Với những lầm lỗi chồng chất, nhà Hán đã tự diệt nhà Hán, và nước Tàu lâm cảnh tam quốc.

Khi Đường Thái Tôn lên ngôi, dựng cơ nghiệp nhà Đường, mọi việc cai trị đều tốt đẹp. Nhưng dần dần, các Vua chúa đã tỏ ra bê bối. Đến nỗi, có một ông Vua đã phải ra chiếu «tội kỷ» (tự kể tội mình). Chiếu như sau : « Trẫm ở luôn trong cung nên không hiểu rõ việc kinh quốc, quen thói say mê, ở yên quên nguy, không biết nỗi khó nhọc của kẻ cấy bừa, không thương nỗi khổ sở của kẻ chinh phu...

Lại còn không biết tình ngộ mà cứ gây việc binh đao, bắt lính khắp bốn phương, chở lương hàng ngàn dặm, đánh thuế xe, biên số ngựa, náo động cả gần xa... Bất dân lực dịch không ngớt, ruộng đất bỏ hoang, lịnh dũ nhất là giết chóc vợ vét, làm khổ dân đến phải bỏ việc canh cửi, dân hoặc chết ngời rãnh, hoặc bỏ quê hương, làng xóm núi gò, đầu người vãng ngất. Trời trách phạt mà Trẫm không tỉnh, người oán hận mà Trẫm chẳng hay... » Có lẽ cổ kim đồng tày, không có thêm một ông Vua, ông Quốc trưởng hay Tổng thống nào dám ra một bài chiếu tự xỉ như vậy. Nhưng biết được lỗi thì đã muộn, hết đường cứu vãn. Nhà Đường không thể tránh khỏi sụp đổ. Chính nhà Đường đã tự diệt nhà Đường vậy.

Mấy vua đầu nhà Thanh, toàn người tài giỏi, cần mẫn, trăm họ đều an vui. Nhưng về cuối đời, chỉ chuyên dùng tham quan ô lợi, bạo nịnh thần, và quyền hành đều tập trung trong tay một người đàn bà, để mặc lãnh thổ cho liệt cường xâu xé. Nhà Thanh đã tự đào hố chôn mình. Diệt Thanh đầu phải là Tôn Văn, mà chính là Từ Hi Thái Hậu.

Trở về Việt Nam, mấy người hiền hách như Bình Định Vương Lê Lợi, Người diệt Minh khởi nghiệp nhà Hậu Lê Nếu các vua Lê đều như Lê Lợi, Lê thánh Tông, nhà Lê làm sao sụp đổ ? Nhưng với Lê Uy Mục, bỏ việc triều đình, đem đêm bắt đàn bà con gái cùng uống rượu đến khi say thì giết bỏ và Lê trung Dực xây điện 100 nóc dựng cửa trùng đài, đóng chiến thuyền bắt đàn bà chèo chơi.

Nhà Lê đã đi vào đường tự diệt. Chẳng phải Mạc đàng Dung diệt nhà Lê, mà chính nhà Lê vậy.

Rồi đến Mạc đàng Dung, tuy đã «có tài» lật được nhà Lê, nhưng lại tỏ ra hèn mặt trước ngoại bang phương Bắc. Đờng đờng một đấng Thái thượng Hoàng, mà cũng một bọn 40 người lên ới Nam Quan, cúi đầu trời mình phục lấy ngoại bang để mong được yên vị. Kê tự trời mình phục lấy ngoại bang, tất nhiên là kẻ tự diệt.

Lại như Hồ Trịnh, oanh liệt suốt bao nhiêu đời, cũng mất nghiệp vì chính mình đã tạo ra nạn kiều binh.

Ồ ! Gương kim cổ còn nhiều, nói ra chẳng xiết !

Trở về nhà Ngô

Dù ghét Ngô cách mấy, cũng phải vô tư công nhận những ngày đầu «Ngô chí sĩ» về chấp chánh tình hình đất nước quá thật có những dấu hiệu tốt đẹp. Cho đến khi đệ nhất Cộng Hoà chào đời, tình hình vẫn còn diễn tiến theo một chiều hướng tốt đẹp. Tuy rằng những khẩu hiệu tự do dân chủ thời bấy giờ để trang sức nhiều hơn là để thực thi.

Ta có thể phân chia 9 năm nhà Ngô làm ba giai đoạn : Ngô sơ, Ngô thịnh và Ngô suy. Giai đoạn Ngô sơ kéo dài trong một năm (giữa 1954 đến giữa 1955) : Thời gian này, nhà Ngô bận ổn định tình hình và củng cố địa vị, chưa lo hết cá tính của mình. Việc dùng người dựa trên căn bản liên minh, và đồng chí. Liên minh với các đảng phái Quốc gia để khỏi bị chống đối lúc ban đầu. Và cấu kết với các đồng chí cũ làm nòng cốt Thời Ngô thịnh bắt đầu từ sự ra đời của đệ nhất Cộng hòa (cuối 1955) đến năm 1960. Giai đoạn này, chế độ nhà Ngô vững như kiềng ba chân. Việc dùng người dựa trên căn bản hợp tác. Các cộng tác viên với chế độ tương đối coi được. Tuy nhiên, trong cái thịnh đã chứa sẵn cái suy. Thời Ngô sơ lấy cơ tình thế chưa ổn định, có thể hạn chế một phần các quyền tự do dân chủ.

Sau khi đã ổn định tình hình, đáng lẽ phải bước mạnh trên đường dân chủ hóa, nhà Ngô lại tiến trên con đường dân chủ «trên lý thuyết», nói rõ ra, là dân chủ giả hiệu. Hiến pháp 1956 ghi rõ sự bảo đảm quyền tự do ngôn luận. Nhưng cũng vào năm 1958, một Linh Mục chủ báo chỉ mới đưa ra những phê bình rất nhẹ, và kết luận : mong Tổng thống lấy lại được những tín nhiệm ban đầu... Tờ báo bị vật chết tươi, và

vị Linh Mục phải vào tù ! Nhà Ngô đã bắt đầu công việc đào mộ cho mình !

Đến thời Ngô suy (1960-1963), tình hình càng ngày càng quá quất lắm. Như một cái xe đã bắt đầu xuống dốc, thì càng xuống, độ gia tốc càng mau. Khi nhà cầm quyền bắt đầu làm lỗi, ít dần có phản ứng. Gặp phản ứng, nhà cầm quyền phải lo dẹp, thế là làm lỗi tăng thêm, và phản ứng tăng thêm. Cũng giống như một con cá khi chạm lưới. Càng cố quẫy để thoát ra, càng bị lưới cuốn chặt thêm, cho đến khi chết cứng. Trong cái giai đoạn suy vong này, việc dụng nhân của nhà Ngô dựa trên căn bản «tôi tớ». Khi coi các cộng tác viên như tôi tớ, thì chỉ có hạng tôi tớ tìm đến. Tôi tớ chỉ để làm việc của tôi tớ. Cho tôi tớ làm việc Quốc-gia đại sự, thì một là ngu, hai là phản thầy, ba là thấy thầy gặp nạn, thì bỏ trốn đi hết ! Cho nên, nhà Ngô đã gục ngã không một phần ứng. Chẳng phải tướng lãnh, Phật giáo hay sinh viên đã lật đổ nhà Ngô. Tự nhà Ngô đã mở sẵn cửa tử cho mình.

Làm thân nhược tiểu, nhiều khi phải chịu cái số phận do ngoại bang khoác lên đầu mình. Nhưng mình bao giờ vẫn là «vai trò chính».

xix

Kẻ làm lỗi, phải chịu tất cả hậu quả về những việc làm của mình. Nhưng thấy điều phải mà không nói, là người ích kỷ. Thấy điều trái mà không nói, là kẻ có tội. Trộm nghĩ : «Thiên hạ chi nhân bất cảm ngôn nhi cảm tội, độc phu chi tâm nhất ích kiêu cố» người đời phản nộ chỉ để trong lòng, không chịu nói ra, nên có đũa ngày càng tự kiêu. Người nước Tần không dám nói thẳng điều phản nộ với Tần Thủy Hoàng, nên Tần mới tự kiêu và làm bậy. Người nước Việt không dám nói thẳng điều phản nộ với nhà Ngô, nên Ngô tự cao tự đại, và đi vào chỗ chết. Xem như vậy, nói lên điều phản nộ, cũng là góp phần vào việc xây dựng một chế độ cứu một chế độ khỏi bị lật đổ. Đó là lý do của bài này.

Nhà Ngô cai trị được 9 năm. Những người tự xưng là làm Cách mạng, đã nối tiếp nhau cai trị được năm năm. Các ngài đã làm được những gì cho dân cho nước ? Dưới chế độ của các ngài, hiện người dân đang được hưởng những gì ? Mong mỗi người gì ? Các ngài có biết không ? Các ngài đang dựng tượng, hay đào lỗ ? Các ngài còn hay mất, đó là việc của các ngài. Đừng đổ cho người khác.



# Cả kẻ đẻ nông

## NHỮNG GIAI CẤP MỚI... CỦA CÁCH MẠNG...

Trong một lá thư của một nữ độc giả gửi đến chúng tôi, có một câu trách móc. Người đọc báo đã trách chúng tôi, trong hơn một năm làm báo, chỉ nói tới cái xấu của xã hội, của chính quyền... chẳng lẽ xã hội Giao Chỉ, chính quyền Giao Chỉ, chỉ có những chuyện không đẹp, mà không có những chuyện đáng để những người thiết tha với đất nước, bóc thớt nhau một chút hay sao?

Chúng tôi, nhất là tôi, kẻ phụ trách mục này, rất muốn bóc thớt nhè nước. Thấy hay thì khen, thấy dở thì chê. Để cho lòng mình có một chút vô tư ngự trị, thì mới thật thấy lòng thanh thản. Nhưng tôi có thể khen được những gì?... Ông già gân mới hạ lệnh cho các công sở, các đồn trại không được đánh bạc dù dưới bất cứ một hình thức nào. Văn thơ đó đẹp lắm... Những sự cảm đoán, thì cái cảm đoán nào mà không đẹp, dù là đường Tự Do cấm xe nhà nghèo, đường Công Lý đi một chiều... Tôi đã định bóc thớt nhưng... lại có tin, tới ngày 1-11-1968, đứng vào ngày Quốc Khánh sắp tới, Chính Phủ lại cho Trường Đua Phú Thọ mở cửa lại.

Nơi đua ngựa ở Phú Thọ, có phải là nơi cờ bạc không? Dù có chặt đầu tôi đi, tôi cũng cả quyết nói rằng, rất nhiều gia đình tan nát, nhiều kẻ thân bại danh liệt, vì cái trường đua Phú Thọ. Những con ngựa mang tên những người đẹp, như tên những nàng ca sĩ, nhưng có sức phá hoại như những trận bão, cũng mang tên đàn bà, nơi trường đua Phú Thọ, đã gieo tang tóc thảm khốc còn hơn những vỏ cầu Mông Cổ.

Ngày 1-11 là ngày Quốc khánh... không ngờ trong năm 1968 này, ngày quốc khánh lại là ngày đánh dấu sự phục hồi của "nền" đua ngựa. Cũng là một ngày đáng ghi nhớ lắm đấy chứ.

Nhiều khi, chúng tôi thường nói đến ý nghĩa của ngày Quốc khánh. Tại sao chúng ta không lấy một ngày lịch sử nào quan hệ tới dân tộc, tới đất nước, để làm lễ kỷ niệm lớn, đặt cho nó một cái tên là ngày Quốc khánh?... Như ngày giỗ tổ Hùng Vương chẳng hạn. Hay là bắt chước như Tây, lấy ngày đập đổ đế quyền, ngày 14-7, làm ngày quốc khánh?... Nhưng lại kẹt một nỗi, ngày đập đổ đế quyền, lập nên nền dân chủ, ông vua cuối cùng tuyên bố «thà làm dân một nước độc lập, còn hơn là làm vua một nước nô lệ». lại là ngày mười chín tháng tám... Ngày đó là ngày đại bại của tội Cộng Sản, lấy công cách mạng của toàn dân làm công mình, nên ngay như chúng nó, cũng phải đổi ngày độc lập của chúng, là mừng 2 tháng chín. Nếu chúng ta có gan coi thường tất cả những lời tuyên truyền xuyên tạc, lấy ngày mười chín tháng tám làm ngày Quốc khánh, mới đủ chứng tỏ là một chính thể mạnh. Còn không, hãy chọn những ngày hiền lành, vô thường vô phạt, như kỷ niệm một tiền nhân làm ngày Quốc khánh để cho ngày Quốc khánh bớt đi một phần nào tính cách giai đoạn.

Mỗi một lần một chính thể Cộng Hòa khác, lại có một ngày quốc khánh khác, thì thế nào cũng xảy ra những vụ linh kinh về ngoại giao. Như vụ ông ngoại Thành chúc mừng Tổng Thống Léon M. Ba của nước Cộng Hòa Gabon, đã ngòm củ tỳ từ khuya. Cứ thay đổi hoài, sợ rằng có một nước nào ở mãi một nơi xa tít, gửi lời chúc mừng Ngô Tổng Thống với ngày Quốc khánh hăm sáu

tháng mười, thì thật là cười ra nước mắt... Việc đó rất có thể xảy ra... Hay là đã xảy ra rồi mà ta không biết?... Mà nếu có xảy ra thì cũng chỉ là một sự trả thù của ông Tổng Thống Léon M. Ba, thế thôi!...

Trong tất cả những ngày Quốc khánh mà tôi đã được hưởng trong đời, kể cả những ngày Hưng quốc khá nh Niệm, ngày Độc Lập mùa quốc khánh năm nay kể như một mùa buồn nhất. Tôi không phải là người thích những cuộc vui... Những ngày lễ quốc khánh năm trước, tôi đứng đưng với những vụ duyệt binh, những đêm hoa đăng, pháo bông sáng rực sông nước Đồng Nai, những cuộc vui sôi nổi... Nhưng năm nay, không tìm thấy cái không khí của một ngày vui. Tình hình chính trị đang lên cơn sốt rét. Xã hội gần như xáo trộn như sau một cơn bão lốc làm xác xơ tiêu điều cuộc sống...

Đi tới đâu, cũng nói đến chuyện hòa bình. Sau một ngày làm việc mệt nhọc, những câu hỏi về hoà bình làm cho mình mệt nhọc thêm. Đọc một tờ báo thấy những tin đối chọi nhau làm cho thiên hạ phát hoảng. Từ cái tin ngưng oanh tạc, nhảy vọt sang một cái tin Cộng Sản có thể tấn công Saigon lần thứ ba... Hai cái tin nằm trên một trang báo, trông như cái hình vẽ ông Cờ Hoa, một tay cầm cái gậy và một tay khác cầm củ cà rốt... Dân Giao Chỉ có phải là con thỏ hay không?... Muốn ăn cà rốt hay muốn ăn gậy?... Muốn được hòa bình bằng sự ngưng oanh tạc, hay muốn hưởng một cú gậy, là phát tin công Saigon đợt 3?... Nguồn tin tình báo Mỹ đã như đặt ra câu hỏi. Dân Giao Chỉ đã sợ, từ ngày Mỹ rút quân ra khỏi Khe Sanh, rút phứt cái nút chặn xâm nhập quân Cộng Sản từ Bắc vào Nam. Phản đối cho nhiều vào. Rồi được hưởng hai đợt tấn công đầu voi, đuôi chuột, lúc im tiếng súng, đứng trên cao nhìn xuống chỉ thấy gạch đỏ, ngói vỡ hoang tàn...

Một người bạn hỏi tôi :

— Sau bao nhiêu những cuộc cách mạng, chỉnh lý, hưởng bao nhiêu ngày quốc khánh, từ hăm sáu tháng mười cho tới mừng một tháng mười một, mà có thấy cuộc đời đổi khác được gì không?...

Tôi lặng ngẫm một lúc, nghĩ tới những cái tốt và những cái xấu mình đã được hưởng và chịu đựng, so sánh những thứ mình có từ trước tới nay, mà đành lắc đầu... Không sa sút là may. Dù cho có cách mạng, lấy ngày 1-11, ngày lật đổ Càn lao làm ngày quốc khánh, thì những người như ông Nguyễn phương Thiệp vẫn được đi làm Đại sứ ở Brésil. Vẫn có những ông tham những hạng nặng lại đứng đầu trong những Ủy Ban diệt tham nhũng. Càng làm cách mạng càng đẻ ra một lô giai cấp mới. Mà những giai cấp mới này chỉ tỏ làm gai mắt những người đã quá chán cái xã hội này. Và cái bất công cứ mãi mãi chông chắt, lớp này tới lớp khác để làm nặng thêm cái lưng bạc thềm cái đầu, để cho cái ghen ghét làm hèn cả con người. Một người bạn văn đã than phiền :

— Mấy thằng ca sĩ hồi chánh, lúc trình diễn, chúng nó mặc quần áo đẹp quá. Tao viết văn, làm báo đến hơn một chục năm nay mà cũng không may nổi một bộ quần áo đẹp như chúng nó, để đến nỗi hôm tiếp tân đây năm của hai viện quốc hội, bị đuổi ra vì không có đồ lơn để mặc. K. ra thì chúng nó sướng hơn mình thật...!

Câu than phiền ấy có khác gì câu « nhà văn An nam khổ như chó », của nhà thơ Ngổng Trảng hồi tiền chiến. Cách mạng rồi,

cuộc đời phải khác chứ, đâu có lẽ nào vẫn cố giữ mãi cái đàn chủ phân Không Giáo, dân vi... khuyển.

Như trên tôi đã nói, cách mạng thường đẻ ra những giai cấp mới. Và dân chủ cũng đẻ ra những giai cấp mới. Những người thuộc giai cấp mới, vì chưa thích ứng với vị trí mới, nên hay làm những trò lố bịch làm xấu cho cách mạng và dân chủ.

Tôi muốn kể chuyện một ông dân biểu. Ông bị bệnh phải nằm ở bệnh viện Đồn đất... Những người thương lưu xứ này, khi có bệnh tật thì phải nằm ở một nhà thương Tây. Nằm ở chỗ đó thường làm thỏa mãn cho những người không bị bệnh hơn là con bệnh. Những cái mặt vênh váo, khó thương trong giọng nói tự hào :

— Nhà tôi nằm ở nhà thương Grall...

— Vợ tôi đi sanh cháu ở Saint Paul...

Đó là chuyện về nhà thương Tây... Lại nói về ông dân biểu. Ông bị bệnh, nằm ở phòng thương hảo hạng, phòng số 3 khu đàn ông ngoại thương. Một căn phòng rộng rãi, đẹp đẽ, sạch sẽ, mát mẻ. Người nhà ông dân biểu, đã tự ngăn chia căn phòng đó làm hai phòng, một nửa là phòng bệnh, còn một nửa biến thành khách sạn, để cho vợ ông, con ông, một lũ con gồm cu lớn, cu bé, cu tỳ, cu tèo, hím chị, hím em, con sen, thằng bép, tài xế, kéo nhau vào ăn ngủ, i đãi, giặt giũ. Xế bốn bánh để nằm í ngày sân cỏ trước cửa phòng... Quần áo, chăn màn, xu cheng, xì líp, tá lót, giẻ lau, giặt phơi la liệt trên hành lang, trên mui xe, trên ghế xe hơi, trên thảm cỏ, trông như một gánh hát... Trong phòng thì con nít bò lê bò lét, ngoài sân, tài xế chui rửa xe. Người làm của ông dân biểu nấu nướng ngay ở trong phòng. Bà vợ ông ta không quên đặt một bàn thờ, khói hương nghi ngút. Rồi những bà con nội, ngoại, đem gà vịt, tôm cá, cây trái đến thăm bệnh nhân. Có cả một bó mía dài như một bó tre, có cả giò gà, giò vịt... Ban đêm, trong lúc tất cả các bệnh nhân đang yên ngủ thì tự nhiên con gà của phòng ông dân biểu bệnh nhân, cất lên tiếng gáy te te. Nghĩa là ông dân biểu đã biến cái phòng bệnh của nhà thương Grall thành cái nhà riêng của ông vậy...

Tôi không ngạc nhiên khi nhìn thấy những giai cấp mới mỗi khi có một cuộc cách mạng. Năm 1945, đã có những ông chủ tịch, du kích, xuất thân là dân rặng đen, má tấu. Đọc một bài diễn văn bằng chữ đánh máy không bỏ dấu là làm cho thiên hạ cười bỏ ra bãi cỏ... Những danh từ chính trị, nhắc lại như những con vẹt, đã làm đầu đề cho câu chuyện hài hước, trả đũa tư hậu, của những người trí thức...

Rồi tới bây giờ... Cũng có những ông dân biểu cháo gà, những ông dân biểu làm cho đốc tờ Tây phải bịt mũi mà tôi đã gặp trong nhà thương Đồn đất. Cũng phải chấp nhận những cái đó, chứ còn biết làm sao. Những anh dốt nát của cách mạng tháng tám hiện nay cũng đã lớn khôn trong chủ nghĩa Cộng Sản, thì những anh dân biểu chưa thích ứng với giai cấp, rồi cũng sẽ được lớn khôn trong lộ dân chủ.

Hãy cứ chờ... Thêm một năm làm cách mạng và làm dân chủ, cái xấu chắc sẽ bớt đi và chỉ còn lại toàn là cái tốt.

ĐỀ HỨC CÀN



## thượng cấp vận

### ► CUỒNG SINH

Từ 1963 đến giờ đất nước đã có nhiều cuộc cách mạng. Hết mấy mạng này cách mạng khác khiến cho dân bỏ mạng ngày một thêm nhiều. Sở dĩ, cách cái mạng liên miên như thế là do một quốc sách mà tên Đê Húc Can gọi bừa là Thượng cấp vận.

Lật Việt Nam cách mạng hiện đại bí sử của Minh Võ, ta thấy hẳn định nghĩa như sau: *Thượng cấp vận là bỏ hết quê cha, mồ tở, danh giá, phẩm cách của con người để làm thân trâu ngựa, nính hót bợ đở quan trên để mưu sự vinh thân phì gia.* Thượng cấp vận đã trở nên một lợi khí một tác phong cần yếu cho việc mưu cầu danh lợi của bọn cầu trệ tục gọi là chó nhày bàn độc, hay chó trở làm người.

Xét về lịch sử quốc gia hiện đại, quốc sách Thượng cấp vận thật rất phổ biến. Goi là quốc sách vì kẻ thì hành không phải là hạng lương dân quần rách áo ôm mà toàn là bọn đại nhân (bự con) đại diện (mặt mặt) đại biểu (to mồm) và đại tiện (gấp đầu làm đó).

★ Dưới triều Ngô Tổng Thống, bọn tay chân đã dùng Thượng cấp vận để bịt mắt đấng chí sĩ anh minh khiến cụ ta có đủ ngũ quan mà hóa ra đui, què, mù, sứt. Vì «đui» nên Ngô Tổng Thống mới không thấy cảnh đàn áp dân lành. Vì «què» nên đi đâu cũng phải có ngựa xe đưa rước, tiền hô hậu ủng. Vì «mù» nên mồm méo, nói bậy, nói ba, gây ác cảm với cả thế giới tự do. Vì «sứt» nên mới điếc mà không nghe lời «ta thần vang thấu trời xanh, hồn oan kêu nơi ngàn bạc» để thỏa mãn với cái cười nịnh bợ của bọn Nha lại. Ngô triều sụp đổ vì quốc sách Thượng cấp vận của bọn Cà lơ.  
★ Từ năm 1964, uy thế tôn giáo lên cao.

Bọn nó bợc lại đi đường khác. *Thượng cấp vận biến thành Thượng tọa vận.* Các cư sĩ, Phật tử chân chính rút lui về công phu tịnh độ. Bọn Phật tử giờ thứ 25 xun xoe lui tới, lay lục cúng dường để mong Thượng Tọa ban cho cái ghế này, ghế nọ. Mãi lo chạy ghế cho bọn nó bợc, các ngài đã mắc mưu Thượng tọa vận của bọn ác quỷ chùa hoang, gây bao cảnh loạn ly, âm đạm. Ôi! Phải lập đàn chẩn tế mà cầu kính siêu độ cho bọn chúng và đừng ánh từ quang giải hóa cho tấm lưới Thượng tọa vận đã một hồi vây lấy cửa thiên.

★ Qua mùa thu 1964, sau cái rác nát của chính trị nhà thờ, chính trị nhà chùa thì chính trị nhà binh lại lên ngôi. Văn quan, võ tướng, lãnh chúa, quốc vương. Cứ từng cấp một. Từ dưới lên trên. Từ trong ra ngoài! *Thượng cấp vận* lại hóa thành *Thượng tướng vận*. Ôi! Đêm tối trời mà sao sáng thế? Ở đâu có sao lấp lánh là ở đấy chu tuần mấy lớp đầu ngư. Sao, sao, sao sao. Quách thị Trang, em là vì sao sáng Em không còn sáng nữa. Tượng em đã bị bao khuất bởi cái đài ông tướng sờ chim giữa chợ Bến Thành. Rác rêu đang lên ào ào. Bọn quét đường CON ONG làm bở hơi tai chả đi tới đâu hết. Sao băng, sao băng. Một buổi sớm mai sao chổi xuất hiện hoa đuôi quét một lượt. Sao con bay là tà. Xú khí xông lên cao ngất.

★ Mùa xuân 1968, lửa căm thù đốt cháy đô thị. Dân đô thành tan nhà nát cửa, đau xót, hận thù.

Bỗng nhiên, tại một mái lều tranh, bên ngọn đèn mờ. Có ông giáo làng chấp tay nhìn cao:  
«Đêm qua ra đứng bờ ao.

Trông cá, cá lặn. Trông SAO, SAO mờ.»

Phải rồi, bọn «cá sống nhờ nước» chưa thêm lui tới nhà kẻ hàn sĩ. Hàn sĩ thờ dài: «Ôi! Cái cảnh đọc sách, trông bông sao mà buồn vậy!». Rồi có tiếng gõ cửa. Sao chổi hiện đến. Nhà hàn sĩ tươi cười hơn hờ bước lên xe. Thật là rõ ràng. Lính mặc sáu màu áo theo hầu. Vai mang ấn tướng quốc! Uy phong lẫm liệt. Đám rước đi tới đâu, thiên hạ cúi đầu tới đó.

Thế rồi! Một bầy nhện lớn hiện ra. Mạn lưới giăng lên. Quốc sách Thượng cấp Vận lại tiến triển. Vùng vẫy, vùng vẫy. Làm sao thoát được đây? Thật là:

«Buồn trông con nhện giăng tơ  
Nhện ơi! Nhện hỡi! Nhện chờ mồi ai?  
Đêm đêm nhìn giải Ngân Hà.  
Ngôi sao tinh đầu đã ba năm tròn.  
Đó mồn nhưng dạ chứa mồn  
Tào Khê nước chảy hây còn tơ trơ.»  
Trơ cái gì? Trơ cái thân tàn ma dại, cái thân phận mã tấu. Ôi! Ta là cái lọng, nhưng bọn ma-đầu đang dùng Thượng cấp Vận để xoay ta. Buồn vậy thay!

Hỡi các vị lãnh đạo thật tâm yêu nước, lo cho sự tồn vong của tổ quốc và của chính bản thân quý vị.

Các ngài hãy triệt để diệt trừ đại nạn Thượng cấp vận. Biết rằng: «Nghe chửi đúng mà không giận là khó. Nghe khen láo mà không khoái lại càng khó hơn.» Tôi vẫn xin quý vị chớ sa vào mê hồn trận. Một khi quý vị đã biết rõ bọn nha-lại, bọn Đàng Hồng, Nguyễn Văn Trường, Tân Cối kim thời, thì phải diệt trừ cho bằng hết. Đừng tin vào lưới của chúng. Hãy kiểm soát công việc của chúng. Nếu không làm thế, có ngày Địch Độc Lập lại vớ hết chóc như hồi ông Diệm cho mà xem.

Hỡi bọn đầu trâu mặt ngựa! Bọn vô liêm sĩ.

Suốt hai mươi năm loạn ly thảm khốc, các người đã múa lưới để hút, múa rập để đớp khá nhiều rồi. Đất nước vì chúng bay mà mất. Dân tộc vì chúng bay mà điêu tàn. Trông lại con em vì chúng bay mà mờ mịt. Vừa rồi. Vừa rồi.

Bây giờ, ánh sáng Hòa bình đã lộ dạng. Các người hãy ngừng lại. Nếu không, một khi mây đen tan tác, ánh sáng công lý hiện ra thì chúng bay sẽ chết không kịp ngáp. Có hối cũng không kịp.

## tại sao cứ «chích» mà không dâng «mật»?

Có nhiều bạn đọc thường si và: bọn CON ONG chỉ có mỗi cái tài bốc thối, không biết bốc thơm, chỉ biết «chích» chứ không biết dâng «mật»!

Vâng, chửi như thế thì đúng phong phóc rồi, bọn này xin lãnh ý. Chỉ xin thưa lại rằng: mỗi ngày đã có mấy cái đài truyền tai, vừa hát vừa nói, lại thêm hai mươi mấy tờ báo bỏ làm cái công việc bốc thối, dâng mật ấy rồi, CON ONG một tuần một lần có nhào về theo, đã chẳng ăn cái giải gì mà cũng chẳng ngọt thêm bao nhiêu!

Và lại bọn này còn nghĩ rằng «mật ngọt chết ruồi», «thuốc đắng dã tật», mà xã hội chúng ta ngày nay cần đắng hơn ngọt. cho nên bị các bạn đọc mắng như tát nước vào mặt vẫn đành chịu, đành chứng nào tật nấy vậy!

Dù sao cũng phải xin thưa thêm rằng: phần đông những chủ trương, chính sách đều «thơm» lắm nhưng khi vào việc thương thường nó lại thành «thối» hoặc, nếu không bốc nó ra mà lại xịt Eau de Cologne vô, thì cũng khó lòng tránh khỏi cái bện h đầu lỗ mũi như ông tướng Thi!

Quý vị ư ca tin ư? Đề chúng tôi xin kê sơ sơ vài ba vụ nhỏ nhỏ gần đây nhất:

### ĐEM CHUÔNG ĐI

### ĐẮM NƯỚC NGƯỜI

Nói đến đem chuông đi đắm nước người ai mà không khoái tí, không hoan nghênh cả ngũ chi, đũa nào phân đối xin cho B-52 cán chết tươi, đốt tiêm thương! Nhưng có cái lếu trong vụ này là người ta định đem cái chuông nào đi, chẳng chịu bàn, chịu hỏi ai, cứ việc làm đắm làm đuối với nhau

### ► SỨC VOI

trong bóng tối. Đùng một phát, đem «chiêng» cho Bác Giáo coi, và chỉ cốt cho Bác Giáo coi thôi, còn bọn «mô» trong làng thì cấm đưa nào được biết đề mà tới... coi cộp! Cứ làm như bọn này là «ngoại thủy» hay sao ấy, hay là bọn này chỉ biết «nói láo ăn tiền» chứ không hiểu mô tê gì về văn nghệ văn gừng?

Thế rồi bọn họ khăn gói quả nướp «ù té» lúc nào cũng chẳng ai hay! Thật y như một đoàn «buôn lậu» đi lén về lút, chứ chẳng phải một đoàn «tinh hoa của đất nước» ra đi với một sứ mạng quan trọng và cần được phổ trương thanh thế. Tại sao vậy? Có phải tại vì số tiền 24 triệu dành cho vụ này còn quá ít chăng? Hay đây chỉ là một dịp thí ân cho bồ bịch đi du hí và làm... áp phe lè? Nếu không thì những Thái Thanh, Kim Tước, Hà Thanh đâu mà đề cho một giọng ca và một nhan sắc của Minh Tuyết đại diện cho Việt Nam? Và có mấy ai biết rằng một nữ nghệ sĩ tên tuổi trong đoàn đã phải cần rặng chịu «thí hồ thí cháo» bảy chục ngàn để được ghi tên vào sổ «đoạn trường»? Đây, sự tình như thế, quý vị có đồ hàng thùng Chanel N°5 vô, thôi nó vẫn hoàn... thum thum!

### SAO MÀ THƯƠNG ÔNG BA TÀU THẾ?

Vì cái vụ cách đây ít lâu các cụ Thượng, Hạ xuất dương giải độc, kê ra mục đích cũng hoa mỹ lắm chứ! Chỉ tiếc rằng lúc về, chính các cụ lại học hặc với nhau,

tổ nhau tùm lùm, nên cả nước mới được biết có nhiều cụ «ni A ni B» cũng hăm hờ đi, để được dịp khom lưng, hoặc be be, hoặc chỉ cốt đi mua thuốc bò thận, thuốc ngừa thai, nếu không thì cũng là sắm đồ dùm cho các V1, V2, V3 v.v...

Đừng nói chí xa, mới cách đây ít lâu, một cụ Thượng Sĩ ở xứ tam tài thì người ta gọi là Me sử TROP, còn ở xứ Cờ Hoa gọi là Mít tơ TROP, có chân trong phái đoàn đi Đài Loan (không biết có tới khu phi phong hóa tân Bắc Đẩu giải độc hay không?).

Nhưng nếu cụ đi như mọi người đi thì chẳng có gì đáng nói. Đàng này, cụ lại nâng nặc đòi «rờ mọc» theo một chú Ba Chợ Lớn (Ơ, phái đoàn công du mà đem riêng chú Ba đi theo làm gì vậy nhỉ?). Không những thế, cụ còn đòi phải cấp cho Chú Ba tấm giấy thông hành «diplomatique» cũng như của cụ cơ (có lẽ cụ tưởng l'huong có nghĩa là ăn trên ngồi chốc muốn gì cũng được)!

Nhưng người cấp giấy không chịu, chỉ bằng lòng cho chú Ba giấy thông hành thường thôi, mà giấy thường thì thủ tục vòng vo Tam Quốc, thành ra chú Ba không móc được vào cái đầu tàu TROP.

Cụ TROP đi xong việc về đến nhà thấy chú Ba vẫn chưa lên đường, lấy làm ức lắm. bèn yêu cầu Nhà Hát Lớn phải can thiệp dùm cho chú Ba đi! Nhưng can gì thì can, chú Ba vẫn cóc đi được, vì người cấp giấy thấy chuyện vô lý, nhất định không cấp.

Rốt cuộc câu chuyện này chỉ là một bài học cho các cử tri hiền và khỏi thắc mắc tại sao một trăm năm nữa nền kinh tế VN vẫn nằm trong tay Chợ Lớn?

